

BÁO CÁO

Công tác quản lý Nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2002 - 2016

I. KHÁI QUÁT CHUNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH

Trong những năm qua, công tác quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có những chuyển biến tích cực, hiệu lực và hiệu quả quản lý được tăng cường, góp phần thúc đẩy hoạt động du lịch phát triển. Việc xây dựng và triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch của tỉnh có sự đồng bộ, tạo điều kiện cho các địa phương và doanh nghiệp du lịch phát triển phù hợp với định hướng và thị trường mục tiêu. Việc chấp hành chính sách pháp luật về kinh doanh du lịch của các doanh nghiệp và các nhà đầu tư ngày càng đi vào nề nếp. Công tác cổ phần hóa các doanh nghiệp du lịch được triển khai theo đúng tinh thần Nghị quyết của Đảng và của Bộ Chính trị về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước, trở thành giải pháp quan trọng nhằm tạo chuyển biến cơ bản trong việc nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp. Công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm được tăng cường, đặc biệt là việc xử lý nhanh, hiệu quả phản ánh của du khách qua đường dây nóng tại các khu du lịch đã góp phần quan trọng cải thiện môi trường kinh doanh, hình ảnh thân thiện của khu du lịch. Nhờ vậy, hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã có những bước phát triển khá, đóng góp ngày càng tích cực hơn trong sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Năm 2002, du lịch Thanh Hóa mới chỉ đón được 561.135 lượt khách, tổng thu du lịch đạt 169,3 tỷ đồng, đến năm 2016 đã tăng lên 6.277.000 lượt khách, tổng thu du lịch đạt 6.298 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2002-2016 là 18,2% về lượt khách và 28,8% về tổng thu du lịch.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ XÂY DỰNG, TỔ CHỨC THỰC HIỆN QUY HOẠCH GIAI ĐOẠN 2002 - 2016

1. Công tác xây dựng quy hoạch phát triển du lịch trên địa bàn

Trên cơ sở mục tiêu chung của Chiến lược và Quy hoạch phát triển du lịch Việt Nam giai đoạn 2001-2010 và đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, Thanh Hóa đã xây dựng và điều chỉnh quy hoạch tổng phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020. Đây là cơ sở cho công tác chỉ đạo, quản lý xây dựng và triển khai thực hiện các Chiến lược, chương trình, dự án, kế hoạch phát triển du lịch. Theo đó, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành: Chiến lược phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn 2030; Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa các giai đoạn 2000-2005, 2006-2010, 2011-2015, 2016-2020; Đề án phát triển sản phẩm du lịch mũi nhọn tỉnh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án Chiến lược thương hiệu Du lịch Thanh Hóa đến năm

2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án truyền thông du lịch Thanh Hóa đến năm 2020; Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch đến năm 2020...

Với định hướng phát triển du lịch từ chiều rộng sang chiều sâu và mục tiêu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn vào năm 2020, trên cơ sở quy hoạch và chiến lược phát triển du lịch, tỉnh Thanh Hóa đã tập trung đầu tư phát triển 03 sản phẩm du lịch chủ đạo: du lịch biển (mũi nhọn), du lịch văn hóa, du lịch sinh thái; đồng thời tổ chức mạng lưới phát triển du lịch gồm: 3 vùng phát triển: Cụm thành phố Thanh Hóa - Sầm Sơn - Hải Tiến; cụm Thành nhà Hồ - Lam Kinh - suối cá Cẩm Lương; Cụm Nghi Sơn - Bến En với 22 khu, điểm du lịch và 11 tuyến du lịch nội tỉnh trọng điểm. Tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với tổ chức UNSECO tại Việt Nam xây dựng Quy hoạch tổng thể bảo tồn, phát huy giá trị Di tích Thành Nhà Hồ và vùng phụ cận gắn với phát triển du lịch (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 12/8/2015).

Giai đoạn 2002-2016, ngoài quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, toàn tỉnh đã có 41 quy hoạch phát triển các khu, điểm du lịch (09 quy hoạch khu, điểm du lịch, 17 quy hoạch khu nghỉ dưỡng, 13 quy hoạch du lịch sinh thái, 02 quy hoạch khu vui chơi giải trí, sân golf, resort).

Nhìn chung, công tác lập quy hoạch phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh được triển khai kịp thời và đáp ứng nhu cầu phát triển; trình tự, thủ tục lập quy hoạch tuân thủ nghiêm quy định của pháp luật hiện hành, nội dung các quy hoạch phát triển được lập phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và của tỉnh, Chiến lược và Quy hoạch phát triển du lịch Việt Nam và Thanh Hóa, góp phần làm cơ sở khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên, thu hút khách du lịch đem lại ích kinh tế - xã hội cho địa phương.

(Chi tiết tại Biểu số 01 đính kèm)

2. Công tác đầu tư thực hiện Quy hoạch

2.1. Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật

Giai đoạn 2002-2016, toàn tỉnh có 40 dự án đầu tư cơ sở hạ tầng được triển khai với tổng dự toán được duyệt trên 3.600 tỷ đồng, hiện đã thực hiện đầu tư được trên 1.000 tỷ đồng (trong đó, ngân sách Trung ương hỗ trợ trên 200 tỷ đồng), điển hình là dự án đường giao thông tại các khu du lịch trọng điểm như: Khu du lịch Sầm Sơn, Thành Nhà Hồ, Hàm Rồng, Lam Kinh, Suối cá Cẩm Lương... Hệ thống hạ tầng thông tin, viễn thông, điện, nước, xử lý rác, nước thải... không ngừng hoàn thiện đã thu hút các dự án đầu tư kinh doanh, trong đó, phải kể đến Dự án quần thể sân Golf và Resort FLC tại phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, góp phần làm thay đổi diện mạo của khu du lịch biển Sầm Sơn. Ngoài ra, Thanh Hóa có lợi thế là Cảng hàng không Thọ Xuân, Cảng biển nước sâu Nghi Sơn, cùng với hệ thống nhà ga, bến xe không ngừng được đầu tư, nâng cấp đưa vào khai thác, vận hành đã đáp ứng nhu cầu đi lại, tham quan du lịch của người dân.

(Chi tiết tại Biểu số 2 đính kèm)

2.2. Dự án đầu tư kinh doanh du lịch

Tỉnh Thanh Hoá đã tập trung thu hút các dự án đầu tư phát triển du lịch của các tập đoàn lớn trong và ngoài nước; giai đoạn 2002-2016, trên địa bàn tỉnh có 40 dự án đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực du lịch; trong đó có 20 dự án đầu tư các khu dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng, 13 dự án đầu tư khu dịch vụ du lịch sinh thái và 07 dự án đầu tư khu vui chơi giải trí, sân Golf và biệt thự các loại. Tính đến nay, có 06 dự án đã hoàn thành, 03 dự án triển khai đúng tiến độ, 10 dự án chậm tiến độ; 10 dự án đang trong thời hạn hoàn thành hồ sơ, thủ tục đầu tư; 12 dự án đã hết hạn chuẩn bị thủ tục đầu tư theo quy định.

(Chi tiết tại Biểu số 03 đính kèm)

3. Tổ chức sơ kết, tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch

Định kỳ 6 tháng/lần, tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết và đánh giá kết quả hoạt động du lịch trên địa bàn, trong đó có việc đánh giá kết quả thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch đã được ban hành. Thông qua đó, đã góp phần phát hiện kịp thời những tồn tại, hạn chế, chỉ rõ nguyên nhân và có những điều chỉnh kịp thời trong xây dựng và thực hiện quy hoạch, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và có đóng góp ngày càng quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. VIỆC CHẤP HÀNH CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ KINH DOANH DU LỊCH, ĐẦU TƯ DU LỊCH

1. Về cấp phép kinh doanh du lịch

Trong giai đoạn 2002-2016, có tổng số 402 doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp và có đăng ký ngành nghề kinh doanh du lịch; trong đó, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành là 65; doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch là 178; doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ ăn uống, phục vụ du lịch là 132; doanh nghiệp kinh doanh khu vui chơi giải trí là 27. Việc cấp phép hoạt động cho các doanh nghiệp kinh doanh du lịch đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật hiện hành, tạo điều kiện để các doanh nghiệp triển khai các hoạt động kinh doanh du lịch hiệu quả.

(Chi tiết tại Biểu số 4 đính kèm)

2. Về thẩm định, xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch, cấp phép kinh doanh lữ hành

2.1. Thẩm định, xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch

Giai đoạn 2002-2016, tỉnh Thanh Hóa đã tổ chức thẩm định và tái thẩm định cho 583 cơ sở lưu trú du lịch với trên 19.000 phòng, trong đó có 187 khách sạn 1-5 sao với trên 8.600 phòng, 396 cơ sở xếp hạng nhà nghỉ đủ tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch với 10.400 phòng.

2.2. Cấp phép kinh doanh lữ hành

Giai đoạn 2002-2016 ngành đã phối hợp với Tổng cục Du lịch cấp phép kinh doanh lữ hành quốc tế cho 4 công ty du lịch, gồm: Công ty Thương mại Du

lich quốc tế và dạy nghề Hương Lúa, Công ty Cổ phần Du lịch quốc tế Hữu Nghị, Công ty TNHH Vận tải Du lịch Tây Nguyên, Công ty Thương mại du lịch Thương Huyền.

2.3. Thâm định, xếp hạng cơ sở ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch

Giai đoạn 2010-2016, trên cơ sở tự nguyện đề nghị thâm định của các nhà hàng, ngành du lịch tỉnh Thanh Hóa đã tổ chức thâm định, xếp hạng cho 04 cơ sở kinh doanh ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (Nhà hàng Lam Quân, Nhà hàng Dạ Lan, Nhà hàng Hồng Nhung, Nhà hàng Rừng trong phố).

3. Về công tác đầu tư, hỗ trợ của UBND tỉnh đối với doanh nghiệp trong hoạt động du lịch, phát triển du lịch.

Tỉnh Thanh Hóa đã xây dựng các giải pháp, chính sách về quy hoạch, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, ưu đãi đất đai; tập trung nguồn lực đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông, điện, nước tại các khu, điểm du lịch; chú trọng đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề kết hợp với đào tạo phẩm chất, con người làm du lịch; tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư kết hợp với xúc tiến thương mại và du lịch bằng nhiều hình thức và thông qua nhiều kênh khác nhau, xúc tiến có trọng tâm, có địa chỉ, bám sát nhu cầu của thực tế của tỉnh; đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" trong cấp giấy chứng nhận đầu tư, giảm thiểu các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xét duyệt hồ sơ; hỗ trợ hiệu quả trong việc cung cấp thông tin liên quan đến dự án đầu tư; định kỳ tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn. Do đó, trong những năm trở lại đây, đặc biệt trong năm 2015, các chỉ số quản trị và hành chính công (PAPI), năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hội nhập kinh tế quốc tế (PEII) của tỉnh Thanh Hóa đều tăng cao và nằm trong top 10 của cả nước.

4. Việc chấp hành chính sách pháp luật của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch (lưu trú, lữ hành và dịch vụ du lịch khác)

Thông qua hoạt động quản lý Nhà nước về du lịch trên địa bàn, hầu hết các doanh nghiệp đều có ý thức chấp hành các quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh của mình như: Thực hiện thông báo thời điểm kinh doanh, đăng ký thâm định, xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch, cấp phép kinh doanh lữ hành quốc tế, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh định kỳ, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh an toàn thực phẩm và cam kết bảo vệ môi trường, niêm yết công khai giá cả và chất lượng sản phẩm... Tuy nhiên, vẫn còn một số ít các doanh nghiệp chưa chấp hành nghiêm các quy định trong kinh doanh du lịch như: Không đăng ký thâm định, xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch, không thông báo thời điểm chính thức hoạt động, quảng cáo sai loại hạng cơ sở lưu trú du lịch đã được cấp có thẩm quyền công nhận...

5. Việc chấp hành chính sách pháp luật của các doanh nghiệp đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh

Theo kết quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, đa số các doanh nghiệp đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn cơ bản thực hiện tốt các quy định trong hoạt động đầu tư. Tuy nhiên, vẫn còn một số dự án đầu tư kinh doanh du lịch chưa chấp hành nghiêm các quy định pháp luật có liên quan đến đầu tư xây dựng: như kéo dài thời gian đầu tư, thực hiện đầu tư khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng như: Dự án du lịch biển GOLDEN COAST RESORT (Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh), Dự án Tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng biển Hải Hòa (Công ty cổ phần Hiền Đức), Dự án Đô thị du lịch biển Tiên Trang (Công ty TNHH SOTO - Chi nhánh Thanh Hóa)...

6. Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về hoạt động du lịch

Giai đoạn 2002-2016, tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành du lịch là 35 cuộc; trong đó, có 8 cuộc kiểm tra hoạt động lữ hành, 27 cuộc kiểm tra hoạt động lưu trú du lịch. Tổng số cơ sở được kiểm tra là 751 cơ sở, doanh nghiệp, tổng số cơ sở có sai phạm là 354 cơ sở, tổng số cơ sở đã xử phạt là 35 cơ sở, tổng số tiền phạt là 63,25 triệu đồng.

Qua công tác thanh tra chuyên ngành đã góp phần chấn chỉnh hoạt động dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; những vụ việc mang tính nổi cộm đã giảm đáng kể, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh bình đẳng, hiệu quả.

IV. CỒ PHẦN HÓA CÁC DOANH NGHIỆP DU LỊCH

1. Tình hình thực hiện cổ phần hoá Công ty Du lịch Thanh Hoá

Thực hiện Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29/6/1998 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần; Thông tư số 104/1998/TT-BTC ngày 18/7/1998 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn những vấn đề về tài chính khi chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần. Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá đã ban hành Quyết định số 373/QĐ-UB ngày 10/3/1999, về việc tiến hành cổ phần hoá Công ty Du lịch Thanh Hoá; Quyết định số 1315/QĐ-UB ngày 30/5/2001 về việc phê duyệt phương án cổ phần hoá Công ty Du lịch Thanh Hoá; Quyết định số 3356/QĐ-UBND ngày 07/12/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc chuyển Công ty Du lịch Thanh Hoá thành Công ty CP Du lịch Thanh Hoá.

Kết quả bán cổ phần nhà nước: Vốn điều lệ tại Công ty Du lịch Thanh Hoá là 12.000.000.000 đồng, tương ứng 120.000 cổ phần với mệnh giá 100.000 đồng/cổ phần, trong đó: Số cổ phần bán cho người lao động là 31.000 cổ phần, chiếm 25,83% vốn điều lệ; số cổ phần bán cho các nhà đầu tư bên ngoài thông qua bán đấu giá công khai là 29.000 cổ phần, chiếm 24,17% vốn điều lệ; số cổ phần nhà nước nắm giữ là 60.000 cổ phần, chiếm 50% vốn điều lệ. Tổng số tiền thu từ bán cổ phần nhà nước là 5.814.356.528 đồng, chi phí cổ phần hoá là 201.117.348 đồng, chi phí đào tạo và đào tạo lại lao động là 102.000.000 đồng, số tiền còn lại nộp ngân sách nhà nước là 5.511.239.180 đồng.

2. Việc thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hoá

Sau khi hoàn thành cổ phần hoá, UBND tỉnh Thanh Hoá đã thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Công ty CP Du lịch Thanh Hoá theo đúng quy định; cử người đại diện phần vốn nhà nước để thực hiện các quyền của cổ đông, thành viên góp vốn tại Công ty như: Việc sửa đổi và bổ sung điều lệ; việc đề cử đề bầu, kiến nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát; đề cử đề bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Tổng giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp; Báo cáo tài chính hằng năm, việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức hằng năm của doanh nghiệp...

3. Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh sau khi cổ phần hoá

- Cơ cấu vốn sau khi cổ phần hoá: Công ty Du lịch Thanh Hoá được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 04/3/2002 với vốn điều lệ là 12.000.000.000 đồng, trong đó: Nhà nước nắm giữ 50% vốn điều lệ, Công ty CP Mía đường Lam Sơn nắm giữ 18,33% vốn điều lệ, các cổ đông khác nắm giữ 31,67% vốn điều lệ.

- Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh:

+ Giai đoạn từ năm 2002 - 2004: Tổng doanh thu là 45.997.061.776 đồng; tổng chi phí là 45.125.104.522 đồng; kết quả kinh doanh lãi 871.957.254 đồng.

+ Giai đoạn từ năm 2005 - 2016: Tổng doanh thu là 97.230.956.438 đồng; tổng chi phí là 104.377.730.425 đồng; kết quả kinh doanh lỗ 7.146.774.037 đồng.

Hàng năm, Công ty đều chấp hành việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, những năm gần đây do hoạt động kinh doanh thua lỗ nhiều, Công ty không có khả năng nộp thuế nhà đất đúng hạn nên phải chịu thêm tiền phạt chậm nộp; vì vậy, tình hình tài chính của Công ty càng gặp khó khăn hơn, thu nhập bình quân hàng năm của người lao động ở mức thấp so với mặt bằng chung trên toàn tỉnh.

V. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

- Tình hình chính trị - xã hội ổn định; kinh tế tăng trưởng, đất nước hội nhập với khu vực và thế giới ngày càng sâu và toàn diện với chính sách ngoại giao rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa, muốn làm bạn và đối tác tin cậy của các nước; vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được cải thiện; Việt Nam nhận được sự hợp tác, hỗ trợ tích cực của cộng đồng quốc tế, đặc biệt là hợp tác trong khối ASEAN..., là những điều kiện thuận lợi mở đường cho du lịch phát triển.

- Đảng và Nhà nước có sự quan tâm, chú trọng đối với phát triển du lịch; Tỉnh ủy, HĐND tỉnh Thanh Hóa xác định mục tiêu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư nhằm đưa du lịch

Thanh Hóa trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế của tỉnh; phấn đấu đến năm 2020, Thanh Hóa trở thành một trong những trọng điểm du lịch của cả nước.

- Thanh Hóa có vị trí đặc biệt quan trọng trong tuyến du lịch quốc gia trên Quốc lộ 1A và đường Hồ Chí Minh, có vai trò kết nối du lịch giữa Hà Nội, đồng bằng sông Hồng với các tỉnh Bắc Trung Bộ cũng như các địa phương khác ở phía Nam. Hệ thống hạ tầng giao thông các quốc lộ của Thanh Hóa về cơ bản đáp ứng được yêu cầu phát triển du lịch, giao thông theo đường hàng không của Thanh Hóa đã và đang có những bước phát triển mạnh mẽ với việc đưa vào khai thác nhiều tuyến bay mới như: Thanh Hóa - Nha Trang, Thanh Hoá - TP. Hồ Chí Minh, Thanh Hoá - Buôn Mê Thuột, hiện đang xúc tiến mở đường bay mới Thanh Hoá - Đà Nẵng, Thanh Hoá - Cần Thơ và đặc biệt là mở đường bay charter quốc tế từ Thanh Hóa đến Bangkok. Bên cạnh đó, Thanh Hóa là một trong những địa phương có hệ thống tài nguyên du lịch đa dạng và phong phú nhất trong cả nước, từ các bãi biển đẹp nhất miền Bắc tới các Vườn quốc gia, Khu bảo tồn tự nhiên, hệ thống sông ngòi... với truyền thống văn hóa, lịch sử lâu đời cũng như hệ thống di sản, di tích nổi tiếng trong cả nước,... sẽ là điều kiện để các nhà đầu tư khai thác, mở rộng thị trường.

2. Khó khăn

- Hệ thống pháp luật trong lĩnh vực du lịch còn bấp cập và chậm được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước chuyên ngành ở các địa phương.

- Hoạt động du lịch Thanh Hóa bị ảnh hưởng lớn bởi yếu tố mùa vụ, đặc biệt là hoạt động du lịch biển..., gây khó khăn trong công tác tổ chức quản lý, khai thác, phát triển sản phẩm du lịch đặc thù và thu hút các dự án đầu tư kinh doanh du lịch vì thời gian khai thác sản phẩm ngắn.

- Xuất phát điểm nền kinh tế thấp, trong khi đó tài nguyên du lịch nhiều nhưng dàn trải trên địa bàn rộng nên khó khăn trong công tác đầu tư, đặc biệt là hạ tầng tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn còn chưa hoàn chỉnh; các khu, điểm du lịch khác chưa được đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch tối thiểu như: bãi đỗ xe, nhà đón tiếp, khu vệ sinh công cộng, phòng trưng bày, bán hàng lưu niệm... nên chưa tạo ra được các điểm đến du lịch cho du khách; bên cạnh đó, giao thông đường sông, đường biển phục vụ du lịch chưa phát triển.

- Cơ chế vận hành, quản lý các khu, điểm du lịch còn chông chéo giữa các cơ quan chuyên ngành.

- Hệ thống sản phẩm du lịch Thanh Hóa còn thiếu sản phẩm du lịch đặc trưng, chất lượng chưa cao, khả năng cạnh tranh hạn chế; bước đầu mới chỉ tập trung khai thác sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng biển; chậm khai thác các sản phẩm du lịch văn hóa, tâm linh dù đây vốn được xem là lợi thế của du lịch tỉnh Thanh Hoá; du lịch kết hợp hội thảo, hội nghị, mua sắm chưa phát triển.

- Công tác quảng bá, xúc tiến chưa được tổ chức thực hiện một cách chuyên nghiệp, bài bản, chưa có sự liên kết chặt chẽ giữa chính quyền với các doanh nghiệp cũng như liên kết giữa các doanh nghiệp trong quảng bá, xúc tiến.

- Chất lượng nguồn nhân lực du lịch, đặc biệt là lao động trực tiếp không cao, các doanh nghiệp cũng gặp khó khăn trong việc tuyển dụng, đào tạo và xây dựng đội ngũ cán bộ có tay nghề cao, gắn bó với ngành.

- Việc thực hiện cổ phần hoá Công ty Du lịch Thanh Hoá được thực hiện theo đúng chủ trương của Đảng và quy định pháp luật của Nhà nước; tuy nhiên, sau khi cổ phần hoá, Công ty CP Du lịch Thanh Hoá gặp nhiều khó khăn trong quá trình hoạt động. Trong giai đoạn 2002-2004, Công ty được hưởng chính sách ưu đãi của nhà nước đối với các doanh nghiệp mới thành lập, được miễn tiền thuê đất nên kết quả kinh doanh có lãi nhưng từ năm 2005-2016, Công ty hoạt động kinh doanh thua lỗ do cơ sở vật chất lạc hậu, xuống cấp, nhà nước không đầu tư thêm vốn nên không thể đầu tư nâng cấp; các dịch vụ của Công ty đều không đạt tiêu chuẩn, một số lĩnh vực kinh doanh bị thu hẹp như kinh doanh lữ hành, kinh doanh nhà hàng do không đáp ứng được yêu cầu về chất lượng dịch vụ và yêu cầu về bảo lãnh tín dụng; Trong khi đó, nhiều khách sạn mới trên cùng địa bàn khai trương, đưa vào kinh doanh nên thị phần khách hàng bị chia sẻ dẫn đến việc doanh thu càng giảm mạnh. Ngoài ra, từ năm 2005, chính sách hỗ trợ tiền thuê đất cho các doanh nghiệp hết thời hạn, Công ty phải nộp tiền thuê đất với mức thu ngày một tăng cao, (giai đoạn 2011-2015 mức thu tăng 8,3 lần so với năm 2010), các chi phí tiền lương, bảo hiểm, tiền điện, nước... đều tăng làm chi phí sản xuất kinh doanh tăng cao. Vì vậy, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty rất khó khăn.

- Hoạt động liên kết trong phát triển du lịch (hợp tác công - tư, liên kết giữa các địa phương, các ngành trong tỉnh, liên kết với các địa phương khác...) còn nhiều hạn chế.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, theo dõi, chấn chỉnh hoạt động kinh doanh lưu trú, lữ hành quốc tế, nội địa, vận chuyển, môi trường du lịch, an ninh trật tự, đặc biệt là hoạt động quản lý quy hoạch, kiểm soát chất lượng, giá cả dịch vụ du lịch hiệu lực, hiệu quả chưa cao.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

I. Đối với du lịch Việt Nam nói chung

Đề nghị Thủ tướng Chính phủ:

- Ưu tiên tăng kinh phí hỗ trợ từ Chương trình hành động quốc gia về du lịch để đầu tư cơ sở hạ tầng các khu du lịch trọng điểm.

- Cho phép các tỉnh, thành phố ban hành cơ chế phát triển du lịch tại các khu du lịch có tính chất đặc thù và đặc biệt khó khăn.

- Sớm ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật du lịch sửa đổi.

- Phát huy hiệu quả, vai trò Ban Chỉ đạo nhà nước về du lịch, định hướng và chỉ đạo sâu sát đối với các địa phương trong việc phát triển du lịch bền vững.

- Chú trọng vấn đề hợp tác phát triển du lịch trong các mối quan hệ hợp tác song phương, đa phương và trong việc tham gia vào các tổ chức thế giới nhằm đào tạo nguồn nhân lực quản lý du lịch; miễn, giảm thị thực cho công dân các nước vào Việt Nam; tăng cường tổ chức xúc tiến quảng bá du lịch Việt Nam ra nước ngoài.

- Thống nhất và hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về du lịch từ trung ương đến địa phương.

2. Đối với du lịch tỉnh Thanh Hóa

- Đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, bổ sung Sầm Sơn, Thành Nhà Hồ, Hàm Rồng, Bến En, Lam Kinh là khu du lịch Quốc gia vào nội dung Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 để tương xứng với quy mô, tiêu chuẩn, giá trị di tích (theo Luật Du lịch sửa đổi); đồng thời, tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, tu bổ tôn tạo di tích từ nguồn kinh phí Trung ương và địa phương cho việc phát huy giá trị di sản.

- Đề nghị Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương nâng cấp Cảng hàng không Thọ Xuân thành Cảng hàng không quốc tế; Cửa khẩu Tén Tán thành Cửa khẩu Quốc tế; cho phép tỉnh Thanh Hóa có cơ chế đặc thù nhằm khuyến khích đầu tư phát triển du lịch tại Đảo Mê nhằm vừa phát triển kinh tế, vừa đảm bảo chủ quyền lãnh thổ quốc gia.

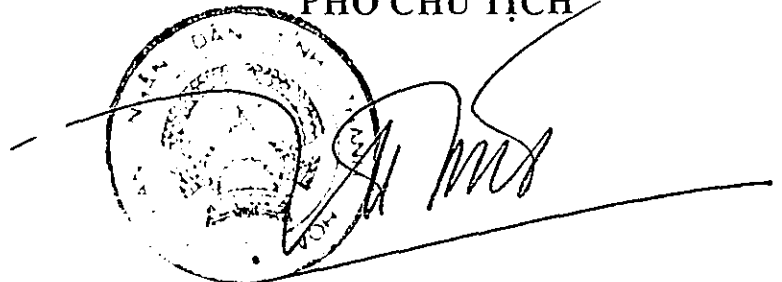
- Hiện nay tỉnh Thanh Hóa có trên 50 đối tượng là nhà khách, trung tâm điều dưỡng của các bộ, ngành (thuộc đối tượng điều chỉnh của Quyết định 317/QĐ-TTg ngày 29/6/1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển nhà khách, nhà nghỉ của các Bộ, Ngành, đoàn thể và UBND các tỉnh, thành phố thuộc Trung ương sang kinh doanh khách sạn) nhưng chưa hoàn thành việc chuyển đổi, gây khó khăn trong công tác quản lý và tạo môi trường kinh doanh thiếu bình đẳng; vì vậy, đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo để các ban, bộ ngành thực hiện chuyển đổi sang kinh doanh theo cơ chế doanh nghiệp theo đúng quy định tại Quyết định 317/QĐ-TTg ngày 29/6/1993./.

- Đề nghị SCIC thực hiện thoái vốn nhà nước tại Công ty CP Du lịch Thanh Hoá theo kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong năm 2018./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở VH-TDL;
- Lưu:VT, KTTTC (VA26996)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

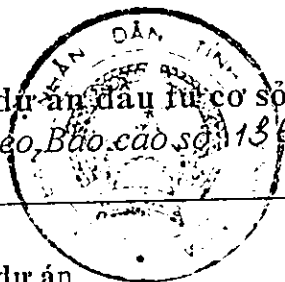


Lê Thị Thìn

Phụ lục 01
DANH MỤC CÁC QUY HOẠCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA
(Kèm theo Báo cáo số 136 /BC-UBND ngày 15/9/2017
của UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Danh mục	Ghi chú
I	QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH (01 quy hoạch)	
1	Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020	
II	KHU, ĐIỂM DU LỊCH (09 quy hoạch)	
1	Quy hoạch chi tiết Khu danh thắng Núi Nhồi	
2	Quy hoạch chi tiết Khu du lịch văn hóa lịch sử Thành Nhà Hồ	
3	Quy hoạch phát triển du lịch động Từ Thức và các di tích danh thắng huyện Nga Sơn	
4	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu du lịch Lam Kinh	
5	Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử Văn hóa Hàm Rồng	
6	Quy hoạch các điểm du lịch làng nghề	
7	Quy hoạch tổng thể bảo tồn, phát huy giá trị Di tích Thành nhà Hồ và vùng phụ cận gắn với phát triển du lịch	
8	Quy hoạch phát triển điểm, tuyến du lịch đường sông trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2035	
9	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 Khu du lịch, di tích Văn hóa lịch sử khảo cổ Hàm Rồng - Núi Đọ và các danh thắng thuộc vành đai Tây Bắc, thành phố Thanh Hóa	
III	DU LỊCH NGHỈ DƯỠNG (17 quy hoạch)	
1	Quy hoạch phát triển Khu du lịch Sầm Sơn	
2	Quy hoạch chi tiết Khu du lịch Tiên Trang	
3	Quy hoạch chi tiết Nam Sầm Sơn	
4	Quy hoạch chi tiết Khu nghỉ mát Hải Hòa	
5	Quy hoạch chi tiết Khu du lịch sinh thái biển Hải Tiến	
6	Quy hoạch chi tiết Khu du lịch sinh thái Quảng Cư	
7	Điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu du lịch sinh thái Quảng Cư	
8	Quy hoạch chi tiết Khu du lịch sinh thái Núi Trường Lệ	
9	Quy hoạch chi tiết Khu du lịch sinh thái Đảo Nghi Sơn - Đô thị mới Nghi Sơn	
10	Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chi tiết khu du lịch nghỉ mát xã Hải Hòa và Ninh Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa	
11	Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch sinh thái biển Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020	
12	Điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu du lịch sinh thái xã Quảng Cư, thị xã Sầm Sơn	
13	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch sinh thái biển Tiên Trang, huyện Quảng Xương	
14	Quy hoạch xây dựng vùng ven biển Hoằng Hóa và quy hoạch chung đô thị Hải Tiến, H. Hoằng Hóa	

TT	Danh mục	Ghi chú
15	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch sinh thái rừng Trường Lâm, Khu kinh tế Nghi Sơn	
16	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch sinh thái sông Bạng	
17	Quy hoạch chung xây dựng hai bên tuyến đường ven biển, huyện Quảng Xương đến năm 2035 (đoạn từ Nam Sầm Sơn đến đô thị Quảng Lợi)	Đang lập quy hoạch
IV	DU LỊCH SINH THÁI (13 quy hoạch)	
1	Quy hoạch chi tiết suối cá Cẩm Lương	
2	Quy hoạch phát triển hạ tầng du lịch Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu giai đoạn 2008-2015	
3	Quy hoạch phát triển hạ tầng du lịch Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông giai đoạn 2008-2015	
4	Quy hoạch phát triển du lịch sinh thái Vườn quốc gia Bến En giai đoạn 2008-2020	
5	Quy hoạch chi tiết khu du lịch và đô thị Cửa Đạt, huyện Thường Xuân	
6	Quy hoạch phát triển du lịch sinh thái Khu bảo tồn Xuân Liên đến năm 2020	
7	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/200 khu du lịch suối cá Cẩm Lương	
8	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch động Bo Cúng, huyện Quan Sơn	
9	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch Sơn- Bá - Mười xã Lũng Cao, huyện Bá Thước	
10	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch Năng Cát - Thác Ma Hao, xã Trí Nang, huyện Lang Chánh	
11	Quy hoạch phân khu Khu du lịch sinh thái Thác Voi, huyện Thạch Thành	Đang lập quy hoạch
12	Quy hoạch phân khu du lịch Thác Muôn, xã Điền Quang, huyện Bá Thước	
13	Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch Thác Hiếu, xã Cỗ Lũng, huyện Bá Thước	
V	KHU VUI CHƠI GIẢI TRÍ, SÂN GOLF, RESORT (02 quy hoạch)	
1	Quy hoạch chung 1/10.000 Khu đô thị du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí cao cấp Bến En, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa	Đang lập quy hoạch
2	Quy hoạch dự án FLC SamSon Golf Links và Khu đô thị du lịch sinh thái FLC Sầm Sơn	
	TỔNG SỐ: 42 QUY HOẠCH	



Biểu số 2

Tổng hợp các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2002 – 2016
(Kèm theo Báo cáo số 136 /BC-UBND ngày 15/9 2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

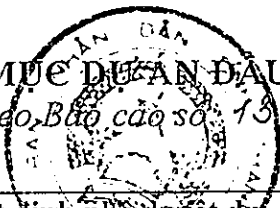
TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt chủ trương	Tổng số vốn được duyệt	Vốn đầu tư giai đoạn 2006-2016		
					Tổng số	NS tỉnh	NS TW
I	DỰ ÁN HOÀN THÀNH			644.815	433.554	330.261	103.293
1	Dự án đầu tư đường vào khu du lịch nghỉ mát Nam Sầm Sơn, huyện Quảng Xương	UBND huyện Quảng Xương	QĐ số 2389/QĐ-CT ngày 13/9/2001	13.639	13.639	-	13.639
2	Dự án đường và cầu vào suối cá Cẩm Lương	Sở Giao thông Vận tải	QĐ số 2108/QĐ-CT ngày 11/8/2005	8.652	5.610	5.610	-
3	Cải tạo hệ phố, hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng, cây xanh đường Nguyễn Du và đường Hồ Xuân Hương	Sở Xây dựng	QĐ số 4141/QĐ-UBND ngày 18/12/2008	15.447	11.937	11.937	-
4	Cải tạo mặt đường Nguyễn Du và Hồ Xuân Hương	Sở Xây dựng	QĐ số 4022/QĐ-UBND ngày 12/12/2008	4.604	4.109	4.109	-
5	Cải tạo nâng cấp mặt đường và hệ thống điện chiếu sáng đường Tây Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 3938/QĐ-UBND ngày 5/12/2008	821	639	639	-
6	Cải tạo, nâng cấp đường Lê Lai và đường Tổng Duy Tân	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 2078/QĐ-UBND ngày 6/7/2009	3.066	2.300	-	2.300
7	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống đường giao thông trên núi Trường Lệ	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 2077/QĐ-UBND ngày 6/7/2009	3.859	3.457	3.457	-
8	Cải tạo, nâng cấp đường Lê Lợi, thị xã Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 451/QĐ-UBND ngày 3/2/2010	8.910	7.907	7.907	-
9	Đền bù GPMB mở rộng lát vỉa hè GD II. Xây dựng mở rộng nền, mặt đường, rãnh thoát nước, lát vỉa hè Quốc lộ 47	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 1445/QĐ-UBND ngày 16/5/2017	1.288	1.288	1.288	-
10	Đường Lý Tự Trọng (từ đường Lê Lợi đến chùa Khải Minh)	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 2075/QĐ-UBND ngày 14/7/2008	1.118	864	-	864

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt chủ trương	Tổng số vốn được duyệt	Vốn đầu tư giai đoạn 2006-2016		
					Tổng số	NS tỉnh	NS TW
11	Cải tạo, nâng cấp một số tuyến đường hướng Đông - Tây thị xã Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 4281/QĐ-UBND ngày 29/12/2008	6.774	5.033	598	4.435
12	Cải tạo, nâng cấp đường Thanh Niên (đoạn từ chân núi Độc Cước đến đường Lê Thánh Tông)	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 3129/QĐ-UBND ngày 1/11/2006	21.026	8.537	1.191	7.346
13	Điện chiếu sáng đường Lê Lai - Tô Hiến Thành	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 3304/QĐ-UBND ngày 25/9/2009	633	633	633	-
14	Nâng cấp đường Tô Hiến Thành và đoạn bắc qua ks Châm Pa	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 2067/QĐ-CT ngày 27/6/2003	5.281	2.265	2.265	-
15	Đường giao thông vùng phụ cận khu di tích lịch sử văn hoá Thành Nhà Hồ (tuyến số 2)	UBND huyện Vĩnh Lộc	QĐ số 2842/QĐ-CT ngày 8/9/2003	5.775	3.101	3.101	-
16	Hệ thống giao thông khu du lịch Hàm Rồng (tuyến 3,5)	UBND thành phố Thanh Hóa	QĐ số 3730/QĐ-UBND ngày 20/10/2009	16.707	14.084	14.084	-
17	Dự án đường vành đai thị xã Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 1562/QĐ-UB ngày 19/4/2011	15.767	10.720	10.720	-
18	Hệ thống thoát nước thải thị xã Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 3751/QĐ-UBND ngày 12/11/2012	4.168	4.168	4.168	-
19	Cải tạo và nâng cấp đường Ngô Quyền - thị xã Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 380/QĐ-UBND ngày 14/2/2008	30.312	22.703	8.703	14.000
20	Cải tạo và nâng cấp đường Lê Lợi -- thị xã Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 2072/QĐ-UBND ngày 14/7/2008	8.910	7.907	7.907	-
21	Đường giao thông ngã tư Gòong đến khu du lịch Hải Tiên	UBND huyện Hoằng Hóa	QĐ số 2033/QĐ-UBND ngày 2/7/2009	42.362	38.653	7.944	30.709
22	Đường giao thông từ QLô IA vào khu du lịch Hải Hoà - Tĩnh Gia	UBND huyện Tĩnh Gia	QĐ số 2848/QĐ-UBND ngày 24/8/2009	69.612	27.000	27.000	-
23	Cải tạo sửa chữa tuyến đường phụ cận số 2 Thành Nhà Hồ (Công phía Tây)	UBND huyện Vĩnh Lộc	QĐ số 1121/QĐ-UBND ngày 17/7/2013 của UBND huyện Vĩnh Lộc	4.370	3.300	3.300	-

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt chủ trương	Tổng số vốn được duyệt	Vốn đầu tư giai đoạn 2006-2016		
					Tổng số	NS tỉnh	NS TW
24	Nâng cấp mặt đường đoạn từ ngã ba Kim Tân đến công Nam Thành Nhà Hồ	UBND huyện Vĩnh Lộc	QĐ 1120/QĐ-UBND ngày 17/7/2013 của UBND huyện Vĩnh Lộc	2.436	1.700	1.700	-
25	Đường giao thông liên xã từ hàng Bồ xã Cẩm Giang đi suối cá Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy	UBND huyện Cẩm Thủy	QĐ số 1145/QĐ-UBND ngày 16/4/2009	14.169	15.000	-	15.000
26	Cải tạo, nâng cấp đường Đoàn Thị Điểm, Thị xã Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 450/QĐ-UBND ngày 3/2/2010	19.177	17.000	2.000	15.000
27	Dự án khuôn viên bãi biển phía Đông đường Hồ Xuân Hương, thị xã Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 5383/QĐ-UBND ngày 22/12/2015	315.932	200.000	200.000	-
II	DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP			3.021.597	723.446	592.953	130.493
26	Đường Bà Triệu, thị xã Sầm Sơn - đoạn từ đường Nguyễn Trãi đến đường vành đai	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 1701/QĐ-UBND ngày 8/6/2009	67.594	39.493	-	39.493
27	Đường Lý Tự Trọng (Đoạn từ chân núi Trường Lệ đến đường Lê Thánh Tông, Thị xã Sầm Sơn)	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 3607/QĐ-UBND ngày 12/11/2008	84.017	31.000	-	31.000
28	Cầu bê tông cốt thép di xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy	Sở Giao thông Vận tải	QĐ số 3566/QĐ-UBND ngày 08/10/2010	130.528	30.000	15.000	15.000
29	Cải tạo, nâng cấp Đường Hồ Xuân Hương, thị xã Sầm Sơn (đoạn từ chân núi Trường Lệ đến Vạn Chài)	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 4525/QĐ-UBND ngày 02/11/2015	456.031	380.000	380.000	-
30	Nâng cấp đường tỉnh 506B đoạn từ xã Thọ Lập đi Khu Di tích lịch sử Lam Kinh	UBND huyện Thọ Xuân	QĐ số 3607/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh	23.250	16.000	-	16.000
31	Dự án đường Trần Nhân Tông đoạn từ điểm cuối GDD1 đại lộ Nam Sông Mã đến đường Nguyễn Du, thị xã Sầm Sơn	Sở Giao thông Vận tải	QĐ số 3998/QĐ-UBND ngày 12/10/2015	126.203	100.000	100.000	-
32	Dự án nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Du, thành phố Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	QĐ số 4321/QĐ-UBND ngày 28/10/2015	159.894	24.514	24.514	-

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt chủ trương	Tổng số vốn được duyệt	Vốn đầu tư giai đoạn 2006-2016		
					Tổng số	NS tỉnh	NS TW
33	Dự án nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông từ tỉnh lộ 530 đi đến Thác Ma Hào và Bàn Năng Cát, xã Trí Nang, huyện Lang Chánh	UBND huyện Lang Chánh	QĐ số 4424/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	37.952	12.000	12.000	-
34	Dự án đường giao thông từ xã Lũng Niêm đi khu du lịch Thác Hiêu, xã Cô Lũng, huyện Bá Thước	UBND huyện Bá Thước	QĐ số 4414/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	35.000	12.000	12.000	-
35	Dự án cải tạo nâng cấp tuyến đường từ Quốc lộ 217 đi xã Vĩnh Minh và Di tích quốc gia danh lam thắng cảnh núi Kim Sơn, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc	UBND huyện Vĩnh Lộc	QĐ số 4426/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	44.992	4.000	4.000	-
36	Dự án xây dựng tuyến đường Tiên Sơn - Hạc Oa (đoạn từ nút giao đường vào Động Tiên Sơn đến đường Hạc Oa) Khu di tích lịch sử văn hóa Hàm Rồng, TP. Thanh Hóa	BQL Di tích lịch sử văn hóa Hàm Rồng, TP Thanh Hóa	QĐ số 4432/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	10.413	3.600	3.600	-
37	Dự án đường bộ ven biển qua địa phận tỉnh Thanh Hóa (tiểu dự án 4: Đoàn từ Đại lộ Nam sông Mã, Sầm Sơn đến Cầu Ghép, Quảng Xương)	Sở Giao thông Vận tải	QĐ số 129/QĐ-TTg ngày 18/01/2010	1.480.000	2.930	2.930	-
38	Đầu tư xây dựng tuyến đường 520 đến Quốc lộ 45 vào Khu du lịch sinh thái Bến En	UBND huyện Như Thanh	QĐ số 958/QĐ-UBND ngày 18/03/2016	80.006	10.909	10.909	-
39	Nâng cấp, cải tạo Đường từ Quốc lộ 1A đi Khu du lịch Hải Tiên, huyện Hoằng Hóa (Giai đoạn I)	UBND huyện Hoằng Hóa	QĐ số 797/QĐ-UBND ngày 10/3/2016	149.840	23.000	-	23.000
40	Đường giao thông đến Khu du lịch Hải Tiên, huyện Hoằng Hóa	UBND huyện Hoằng Hóa	QĐ số 3808/QĐ-UBND ngày 30/10/2013	135.877	34.000	28.000	6.000
Tổng cộng				3.644.121	1.137.751	917.604	220.147

Biểu số 3
DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ LIÊN QUAN ĐẾN DU LỊCH (GIAI ĐOẠN 2002-2016)
(Kèm theo Báo cáo số 136 /BC-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa)



Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư (hoặc cấp phép đầu tư)	Tổng đầu tư (tỷ đồng)	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Chủ đầu tư	Tình hình thực hiện dự án
I. Du lịch nghỉ dưỡng (20 dự án)							
1	Khu du lịch Ánh Phương	3903/UBND-NN ngày 27/4/2015; 4105/QĐ-UBND ngày 15/10/2015	14,9	T10/2015	T10/2018	Công ty TNHH Đầu tư và du lịch Hải Tiên	Hoàn thành
2	Dự án Xây dựng khu du lịch Công viên Biển Xanh.	11922/UBND-THKH ngày 05/12/2014; gia hạn 5065/UBND-THKH ngày 20/5/2016; gia hạn 14995/UBND-THKH ngày 29/12/2016	360,0			Công ty cổ phần Phúc Hoàng Nghiêu	Được UBND tỉnh gia hạn hoàn thành hồ sơ thủ tục 6 tháng tại văn bản số 14995/UBND-THKH ngày 29/12/2016
3	Đô thị du lịch biển Tiên Trang.	616/QĐ-UBND ngày 02/3/2011; 26121000022 ngày 28/11/2008	217,4			Công ty TNHH SOTO - Chi nhánh Thanh Hóa.	Đầu tư xong tuyến đường chính vào KĐT du lịch, đang triển khai đầu tư: nhà hàng, khu hội nghị, sân khấu ngoài trời và một số hạng mục công trình khác. Giá trị thực hiện ước đạt 49% khối lượng. Dự án chậm tiến độ do nhà đầu tư khó khăn về vốn
4	Du lịch biển GOLDEN COAST RESORT	672/QĐ-UBND ngày 24/3/2008; 8898/UBND-THKH ngày 11/8/2016	240,0	t7/2017	t5/2019	Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh	Chủ đầu tư chưa bồi thường GPMB xong, chưa hoàn chỉnh hồ sơ sử dụng đất. Đến nay Công ty chưa khởi công xây dựng. UBND tỉnh đồng ý giãn tiến độ cho Công ty hoàn thành hồ sơ, thủ tục và triển khai xây dựng trong tháng 7, hoàn thành xây dựng trong tháng 5/2019

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư (hoặc cấp phép đầu tư)	Tổng đầu tư (tỷ đồng)	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Chủ đầu tư	Tình hình thực hiện dự án
5	Cụm dịch vụ du lịch và nhà ở Sóng Xanh	26221000113 ngày 25/11/2011 ĐC 1: 24/10/2014	1.011,0	GD1:Q4/2D D14- Q4/2015	Q4/2017- Q4/2019	Công ty cổ phần đầu tư Sóng Xanh	Mới GPMB được 5/22,6ha và tiến hành san lấp 3ha; chậm tiến độ do năng lực chủ đầu tư yếu kém; UBND tỉnh đồng ý chủ trương điều chỉnh diện tích dự án tại văn bản số 12310/QĐ-UBND ngày 26/10/2016. Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.
6	Khu dịch vụ du lịch và nghỉ dưỡng Bắc đảo Nghi Sơn	26221000106 ngày 17/8/2011; 2011/UBND-ĐMDN ngày 28/4/2010	300,0	t7/2011- t6/2014	t7/2014- t6/2016	Công ty cổ phần đầu tư và Xây dựng Nam Phương	Đã xây dựng xong và hoàn thành các hạng mục như: Nhà điều hành 03 tầng, nhà hàng cung cấp dịch vụ ăn uống, cafe; Khuôn viên cây xanh, khu vực bãi đỗ xe khu nghỉ sinh thái; xây dựng khu khách sạn 07 tầng, khu dịch vụ massage và nhà hàng ăn uống
7	Tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng biển Hải Hòa	261210000015 ngày 07/11/2007; ĐC 1: 18/11/2014	499,0	QII/2015	QII/2017	Công ty cổ phần Hiền Đức	Chưa hoàn thành bồi thường GPMB để khởi công xây dựng đúng tiến độ yêu cầu tại VB số 10427/UBND-THKH ngày 31/10/2014 của UBND tỉnh. Dự án chậm tiến độ.
8	Khu nghỉ dưỡng cao cấp Nam Sầm Sơn	3780/QĐ-UBND ngày 22/9/2009	120,0			Công ty cổ phần toàn tích thiện	UBND tỉnh đã thu hồi đất, giao UBND huyện Quảng Xương tổ chức bồi thường GPMB thực hiện dự án; nhà đầu tư đã chi trả bồi thường về đất và tài sản, di sản mồ mả. Nhà đầu tư chưa được bàn giao đất ngoài thực địa
9	Khu đô thị du lịch sinh thái Xã Quảng Cư	3287/UBND-THKH ngày 26/4/2014; 3558/UBND-THKH ngày 07/5/2014; 1747/QĐ-UBND ngày 13/5/2015	11.488,0			Công ty cổ phần tập đoàn FLC	- Giai đoạn 1: Hoàn thành, đưa vào vận hành, khai thác. - Giai đoạn 2: Đang GPMB, chuẩn bị triển khai các khu nhà liền kề, khu vui chơi giải trí.

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư (hoặc cấp phép đầu tư)	Tổng đầu tư (tỷ đồng)	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Chủ đầu tư	Tình hình thực hiện dự án
10	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng	2839/UBND-THKH ngày 01/4/2015; gia hạn 172/UBND-THKH ngày 07/01/2016; 5183/UBND-THKH ngày 24/5/2016	62,2			Công ty TNHH Linh Nam	Đã được thuê đất tháng 10/2016; đang chuẩn bị các thủ tục cần thiết để khởi công xây dựng.
11	Khu Du lịch sinh thái nghỉ dưỡng biển Tiên Thanh.	261210000011 ngày 21/9/2007	332,0	GĐ1: 2007-2010; GĐ2: 20102-2012; GĐ:2012-2015	2012-2015	Công ty TNHH Đầu tư và du lịch Hải Tiên	Xây dựng 01 khách sạn, hồ cá sấu, vườn sinh thái, vườn dã điều, hai sân tennis, nhà hàng hải sản; 02 trạm biến áp, 1/2 tuyến đường giao thông nội bộ với chiều dài 4,5 km, xây kè đê chắn sóng dọc bờ biển có chiều dài 500 m, hệ thống tường rào bao quanh dự án, chuỗi 5 khách sạn nhà sàn vườn. Chậm tiến độ
12	Khu du lịch sinh thái biển và nghỉ dưỡng Linh Trường	1756/UBND-NN ngày 31/03/2011	165,7			Công ty TNHH Quốc Trí	Đang đầu tư hạ tầng nhưng chưa hoàn thành do trong quá trình thực hiện còn vướng mắc, một số hộ chưa thống nhất việc bồi thường GPMB. Dự án chậm tiến độ.
13	Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng biển Linh Trường	26121000017 ngày 06/7/2011	600,0	GĐ1: 2007-2011; GĐ2: 2011-2013; GĐ:2013-2015	2013-2015	Công ty TNHH Xứ Đoài và Công ty TNHH dịch vụ và thương mại Việt Trí	Đã hoàn thành, đưa vào hoạt động giai đoạn 1; đang tạm dừng thực hiện dự án do nhà đầu tư khó khăn trong huy động vốn đầu tư.
14	Khu Du lịch sinh thái biển Hải Tiên	26121000001 ngày 06/01/2011	151,9	GĐ1: 2007-2011; GĐ2: 2011-2013; GĐ:2013-2015	2013-2015	Công ty cổ phần Đầu tư Du lịch biển Hải Tiên 126	Đang thực hiện bồi thường GPMB, dự án chậm tiến độ kéo dài.
15	Khu du lịch sinh thái Đảo Nghi Sơn	262031000016 ngày 30/11/2007 Đ/c 1: 26/3/2014	154,5	T3/2013	T12/2016	Công ty CP ĐT, dịch vụ và DL Nghi Sơn	Đã hoàn thành, đưa vào sử dụng khu nhà ở Bungalow, khu văn phòng, nhà ăn, bãi tắm, nhà hàng và dịch vụ bãi biển; đang

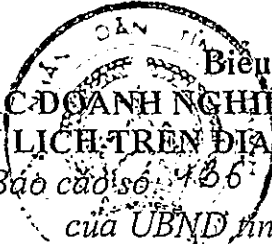
Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư (hoặc cấp phép đầu tư)	Tổng đầu tư (tỷ đồng)	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Chủ đầu tư	Tình hình thực hiện dự án
							triển khai khu biệt thự, nhà tầng, dịch vụ bãi biển GD 2; Giá trị thực hiện ước đạt 80% khối lượng. hiện nay dự án tạm dừng thực hiện theo yêu cầu của BQL KKT NS
16	Khu du lịch sinh thái biển Du Xuyên	7688/UBND-NN ngày 19/10/2012	13,7	T2/2014	T2/2015	Công ty cổ phần Do Xuyên	Đã đầu tư, đưa vào sử dụng một số hạng mục: Khu trung tâm tổ chức sự kiện, 02 nhà bảo vệ và các công trình phụ trợ; các hạng mục chưa đầu tư gồm: khu biệt thự cao cấp, nhà bán hàng và nghỉ, văn phòng làm việc. Giá trị thực hiện ước đạt 60% khối lượng. Dự án chậm tiến độ.
17	Khu Du lịch thể thao sinh thái Tiên Trang.	26.121.000.025 26.121.000.004; 31/12/2008 08/02/2010	78,0	T2/2009	T1/2106	Công ty TNHH SOTO - Chi nhánh Thanh Hóa.	Công tác GPMB gặp khó khăn. Dự án chậm tiến độ kéo dài.
18	Khu đô thị du lịch sinh thái Tân Dân	26121000030 ngày 18/10/2013; 1138/UBND-NN ngày 24/3/2008, gia hạn 5247/UBND-NN ngày 08/10/2009	1.024,0	Q4/2013	Q4/2018	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T	Đang cập nhật quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 theo Văn bản số 2749/UBND-CN ngày 30/3/2015 của UBND tỉnh. UBND tỉnh yêu cầu Công ty hoàn thành hồ sơ thủ tục trước ngày 19/5/2017 tại thông báo số 76/TB-UBND ngày 27/4/2017
19	Khu đô thị sinh thái biển Đông Á Sầm Sơn	1611/UBND-THKH ngày 14/02/2015; 1888/UB-NN ngày 19/5/2004; 1630/QĐ-UBND ngày 04/6/2007; 11914/UBND-THKH ngày 17/10/2016	1.300,0			Tổng Công ty Bất động sản Đông Á- Công ty TNHH	Nhà đầu tư mới chỉ trả tiền đền bù khoảng 02/47 ha. Dự án được UBND tỉnh đồng ý chủ trương điều chỉnh tên dự án tại văn bản số 11914/UBND-NN ngày 17/10/2016, chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực (không có văn bản gia hạn). Dự án được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 18/4/2017.

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư (hoặc cấp phép đầu tư)	Tổng đầu tư (tỷ đồng)	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Chủ đầu tư	Tình hình thực hiện dự án
20	Khu dịch vụ sinh thái SEMEC Resort and Spa	4139/QĐ-UBND ngày 16/10/2015	100,0			Công ty cổ phần SEMEC Nghi Sơn	Đã thành lập HĐ Kiểm kê BT-GPMB và nhận bàn giao mốc nghiên cứu thực hiện dự án; Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.
II. Du lịch sinh thái (13 dự án)							
1	Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch Động Tiên Sơn.	5424/UBND-NN ngày 18/7/2013	12,0			Công ty cổ phần Du lịch Kim Quy	Đã đầu tư hạ tầng, đường giao thông chính, đường nội bộ, khu quan sát, khu vườn lan, san lấp mặt bằng bãi đỗ xe, nhà hội quán; giá trị thực hiện ước đạt 70% khối lượng; dự án chậm tiến độ.
2	Điểm du lịch dịch vụ thương mại Phú Sơn	5310/UBND-NN ngày 15/7/2013; 2301/UBND-KTTC ngày 08/3/2015	32,0	T4/2015	T10/2016	Công ty cổ phần Thương Mại Trường Xuân AT	Hoàn thành
3	Dự án đầu tư Khu du lịch nghỉ dưỡng Ngọc Lặc.	2826/UBND-THKH ngày 14/04/2014; 26122000041 ngày 15/4/2014; GH1 10230/UBND-THKH ngày 06/10/2015; Gia hạn 2: 7436/UBND-THKH ngày 11/7/2016	340,0			Công ty TNHH TMĐT&PT công nghệ Thăng Long Thanh Hóa	Đã được phê duyệt QH chi tiết 1/500; công ty đang điều chỉnh quy mô dự án (giảm diện tích). Đã thực hiện xong công tác kiểm kê và áp giá bồi thường GPMB. Chưa được thuê đất, văn bản chủ trương đầu tư hết hiệu lực
4	Dự án khu du lịch sinh thái hồ Mang Mang	7619/UBND-THKH ngày 24/9/2013	25,7			Công ty cổ phần Tây Hồ	Chưa bồi thường GPMB, chưa hoàn chỉnh hồ sơ xin thuê đất. Không quy định thời hạn hoàn thành hồ sơ thủ tục.
5	Khu du lịch sinh thái kết hợp trồng rừng Động Bo Cúng	203/UBND-NN ngày 12/01/2011	61,4	2010	2015	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Thương mại Công nghiệp Thăng Long	QH chi tiết 1/2000 khu du lịch động Bo Cúng đã được UBND tỉnh phê duyệt tại QĐ số 208/QĐ-UBND ngày 16/1/2014. Chủ đầu tư chưa triển khai thực hiện do khó khăn về vốn.

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư (hoặc cấp phép đầu tư)	Tổng đầu tư (tỷ đồng)	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Chủ đầu tư	Tình hình thực hiện dự án
6	Công viên sinh thái tre luồng Thanh Tam	1638/QĐ-UBND ngày 13/5/2016; gia hạn 12733/UBND-THKH ngày 03/11/2016	200,0			Công ty CP mía đường Lam Sơn	Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.
7	Khu dịch vụ du lịch sinh thái, trang trại	4524/QĐ-UBND ngày 02/11/2015; gia hạn 11598/UBND-THKH ngày 28/10/2016	22,8			Công ty TNHH Thạch Bảo Phong	Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.
8	An Phú Gardens	4566/UBND-THKH ngày 19/5/2015; gia hạn 12496/UBND-THKH ngày 02/12/2015	100,0			Công ty TNHH đầu tư hạ tầng An Phú	Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.
9	Đầu tư xây dựng khu dịch vụ nhà hàng sinh thái tạm	9931/UBND-THKH ngày 17/10/2014; gia hạn 7621/UBND-THKH ngày 31/7/2015; 4473/UBND-THKH ngày 06/5/2016	5,0			Công ty TNHH Hai thành viên Hoan Huệ	Đã được cấp GP Quy hoạch; chưa được thuê đất; đang trong thời gian hoàn thiện hồ sơ thủ tục.
10	Khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Thác Mây	4035/QĐ-UBND ngày 18/10/2016	45,0	Q1/2017	Q1/2020	Công ty cổ phần cao su Miền Trung	Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.
II	Khu câu cá, cối giã gạo bằng nước trong khu du lịch văn hóa Hàm Rồng.	26121000012 ngày 06/7/2012	27,0	T5/2011	T5/2015	Công ty Bắc Thành	Dự án đã hoàn thành
12	Khu du lịch sinh thái Hoàng Gia	601/QĐ-UBND ngày 07/3/2006	18,0			Công ty TNHH Hoàng Gia	Hoàn thành

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư (hoặc cấp phép đầu tư)	Tổng đầu tư (tỷ đồng)	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Chủ đầu tư	Tình hình thực hiện dự án
13	Khu du lịch sinh thái và ẩm thực tại xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy	3161/QĐ-UBND ngày 09/10/2008	51,0			Công ty thương mại và du lịch thiên long	dự án sử dụng đất không hiệu quả
III. Khu vui chơi giải trí, sân golf, resort, biệt thự (07 dự án)							
1	FLC Sam Son beach & golf Resort	26121000045 ngày 29/4/2014 (điều chỉnh lần 1 ngày 05/12/2014)	600,0			Công ty cổ phần tập đoàn FLC	Hoàn thành
2	Khu Resort Sao Mai Thanh Hóa	8319/UBND-THKH ngày 17/10/2013	550,0			Công ty cổ phần Tập đoàn Sao Mai	Đã niêm yết giá đền bù GPMB lần 2, giải ngân tiền đền bù 30 tỷ đồng và bố trí đất tái định cư cho các hộ dân (còn 3 hộ chưa nhận tiền đền bù); QH chi tiết 1/500 đã được phê duyệt; Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.
3	Quần thể khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái kết hợp các dịch vụ vui chơi giải trí cao cấp Bến En	3774/QĐ-UBND ngày 29/9/2016	4.960,0			Công ty cổ phần Tập đoàn Mặt Trời	Đang trong thời hạn hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục, chưa được thuê đất.
4	Khu biệt thự nghỉ dưỡng Đức Thịnh	5318/UBND-NN ngày 30/7/2012; Gia hạn 1 8887/UBND-NN ngày 30/11/2012; Gia hạn 2 1450/UBND-NN ngày 07/3/2013; Gia hạn 3 7349/UBND-NN ngày 16/9/2013; Gia hạn 4 1442/UBND-NN ngày 19/02/2016	58,8			Công ty TNHH Đức Thịnh	Đang lập hồ sơ chuyên mục đích sử dụng đất và chờ QH xây dựng tỷ lệ 1/500 được duyệt, Chưa được thuê đất, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hết hiệu lực.

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư (hoặc cấp phép đầu tư)	Tổng đầu tư (tỷ đồng)	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	Chủ đầu tư	Tình hình thực hiện dự án
5	Khu nhà nghỉ dưỡng kiểu biệt thự	3287/UBND-THKH ngày 26/4/2014; 3558/UBND-THKH ngày 07/5/2014; 1747/QĐ-UBND ngày 13/5/2015				Công ty cổ phần tập đoàn FLC	- Giai đoạn 1: Hoàn thành, đưa vào vận hành, khai thác. - Giai đoạn 2: Đang GPMB, chuẩn bị triển khai các khu nhà liền kề, khu vui chơi giải trí.
6	Khu biệt thự Hùng Sơn	4038/QĐ-CT ngày 15/12/2014	580,0	T7/2010	T11/2013	Công ty CP Đầu tư Văn Phú Invest	Dự án đấu giá quyền sử dụng đất; theo HD ký kết thì UBND huyện Quảng Xương có trách nhiệm GPMB và bàn giao MB sạch cho NĐTR trong 30 ngày. Song, đến nay đã 13 năm nhưng công tác GPMB chưa hoàn thành. Công ty đã ứng tiền GPMB cho địa phương thực hiện san lấp mặt bằng và xây dựng tường rào một số khu vực, các hạng mục khác chưa đầu tư.
7	Khu du lịch Thanh - Phụ	7242/UBND-NN ngày 24/10/2011	152,0			Công ty cổ phần Đồng Hương	Đã thuê đất T4/2017; đang hoàn tất các thủ tục để triển khai xây dựng


 Biểu số 4
**DANH SÁCH CÁC DOANH NGHIỆP, CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP
 KINH DOANH DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH (GIAI ĐOẠN 2002-2016)**
 (Kèm theo Báo cáo số 436/BC-UBND ngày 15/9/2017
 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Tên Doanh nghiệp, chi nhánh Doanh nghiệp, văn phòng đại diện Doanh nghiệp hoạt động kinh Doanh du lịch	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	402
1	Doanh nghiệp du lịch lữ hành	65
1	Công ty TNHH thương mại dịch vụ và du lịch Xuyên thái dương	
2	Công ty TNHH dịch vụ du lịch Phú Khê	
3	Công ty TNHH Khám Phá Việt travel	
4	Công ty TNHH du lịch và thương mại Cường Linh	
5	Công ty cổ phần ĐT&PT Du lịch Xanh	
6	Công ty cổ phần du lịch - dịch vụ An Thịnh Phát Việt Nam	
7	Công ty TNHH thương mại du lịch ODG	
8	Công ty TNHH du lịch Hạ Long	
9	Công ty cổ phần thương mại du lịch Hạc Thành	
10	Công ty cổ phần thương mại dịch vụ du lịch Rồng Vàng	
11	Công ty TNHH thương mại du lịch Sông Mã.	
12	Công ty cổ phần du lịch Bảo Ngọc	
13	Công ty cổ phần du lịch quốc tế Hữu Nghị	
14	Công ty cổ phần du lịch và dịch vụ Xuyên Việt	
15	Công ty cổ phần dịch vụ du lịch Rồng Việt	
16	Công ty TNHH Thiên Việt SP	
17	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ An Bình tourist	
18	Công ty TNHH thương mại du lịch Hương Việt	
19	Công ty TNHH thương mại tổng hợp và du lịch Trường An	
20	Doanh nghiệp tư nhân du lịch Sông Mã Đ.C.T	
21	Công ty cổ phần du lịch Sen Việt - travel.	
22	Công ty TNHH thương mại và du lịch Đại Nam tours	
23	Công ty cổ phần du lịch Phương Hoàng	
24	Công ty TNHH thương mại và du lịch Thăng Long travel	
25	Công ty cổ phần đầu tư phát triển thương mại và du lịch Bình Minh	
26	Công ty TNHH tổ chức sự kiện, thương mại và du lịch Đức Anh	
27	Công ty TNHH lữ hành Smarttour	
28	Công ty TNHH đầu tư thương mại và du lịch Thiên An	
29	Công ty TNHH phát triển du lịch và giáo dục Sao Việt	
30	Công ty TNHH du lịch Hà Trung	
31	Công ty TNHH thương mại vận tải và du lịch Phương Đông	
32	Công ty TNHH du lịch Sông Mã	
33	Công ty TNHH vận tải thương mại và du lịch Anh Tú	
34	Công ty TNHH dịch vụ & du lịch Tuổi Trẻ Việt	
35	Công ty TNHH thương mại & du lịch An Vui	
36	Công ty TNHH thương mại du lịch Eagle	
37	Công ty TNHH du lịch và tổ chức sự kiện quốc tế Bầu Trời Việt	
38	Công ty TNHH thương mại và du lịch An Phương	
39	Công ty TNHH đầu tư thương mại & du lịch Hoàng Gia	
40	Công ty TNHH du lịch Hoàng Sa VN	

41	Công ty TNHH vận tải thương mại và du lịch An Việt	
42	Công ty TNHH du lịch Hành trình xanh Thanh Hóa	
43	Công ty cổ phần thương mại và du lịch Newland	
44	Công ty cổ phần du lịch quốc tế 360	
45	Công ty TNHH thương mại và du lịch Lam Kinh	
46	Công ty TNHH thương mại du lịch quốc tế Ocean tour	
47	Công ty TNHH thương mại dịch vụ du lịch Hoàng Long travel	
48	Công ty TNHH Mường Thanh	
49	Công ty TNHH Vân Thành	
50	Công ty cổ phần Trường Giang global	
51	Công ty TNHH Hoàng Gia	
52	Công ty TNHH thương mại và du lịch Hoàng Long	
53	Công ty TNHH thương mại - du lịch quốc tế Hương Lúa	
54	Công ty TNHH thương mại và du lịch Ba Đình	
55	Công ty TNHH thương mại dịch vụ du lịch Toàn Hưng	
56	Công ty TNHH thương mại và du lịch Tam Thai	
57	Công ty cổ phần dịch vụ Kết Nối Việt	
58	Công ty cổ phần Phú Quý An	
59	Công ty cổ phần thương mại Du lịch Việt	
60	Công ty TNHH thương mại, dịch vụ và du lịch Hòn trổng mái	
61	Công ty TNHH du lịch quốc tế Đại Dương	
62	Công ty TNHH một thành viên Diệp Hồng Vân	
63	Công ty TNHH nhân lực H&T	
64	Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và du lịch Cầu Vòng Travel	
65	Công ty TNHH một thành viên dịch vụ, du lịch và thương mại Phúc Hiền	
II	Doanh nghiệp lưu trú du lịch	178
1	Công ty TNHH đầu tư địa ốc FLC	
2	Công ty trách nhiệm hữu hạn bot khai thác quản lý bãi biển FLC Sầm Sơn	
3	Công ty TNHH FLC Samson golf & Resort	
4	Công ty cổ phần Do Xuyên	
5	Công ty TNHH dịch vụ và ăn uống Tùng Châu	
6	Công ty TNHH Thiên Phát - Hải Hòa	
7	Công ty TNHH Hoàng Dung - Hải Hà	
8	Công ty TNHH Lucky Thanh Hà	
9	Công ty TNHH thương mại tổng hợp MTV Biên Nhó	
10	Công ty TNHH xây dựng thương mại dịch vụ tổng hợp du lịch Tinh gia	
11	Công ty TNHH xây dựng và thương mại tổng hợp Thành Linh	
12	Công ty TNHH thương mại du lịch Thanh An	
13	Công ty TNHH trần mạnh Tiến Thành	
14	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Ngọc Hùng	
15	Công ty cổ phần Cương Cản	
16	Công ty TNHH Hà Tiên - Nghi sơn	
17	Công ty TNHH Thành Biên Cương	
18	Công ty TNHH Hiếu Quang Minh	
19	Công ty TNHH xây dựng vận tải thương mại Đại Dương	
20	Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ thương mại Minh Khuê	
21	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Anh Nguyễn	
22	Công ty TNHH MTV Loan Ngạn	
23	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Nam Giang	
24	Công ty TNHH thương mại Hoàng Anh	

25	Công ty TNHH khách sạn du lịch Hải Nam view	
26	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Minh Khang	
27	Công ty TNHH Ngọc Hưng - Nghi Sơn	
28	Công ty TNHH đầu tư xây dựng thương mại Anh Dương	
29	Công ty TNHH Hải Đăng - Hải thượng	
30	Công ty TNHH dịch vụ và ăn uống Huân Hạnh	
31	Công ty TNHH dịch vụ-xây dựng Hoàng Nam	
32	Công ty cổ phần đầu tư, dịch vụ và du lịch Nghi Sơn	
33	Doanh nghiệp tư nhân Hoa Tuất	
34	Công ty TNHH Vân Linh	
35	Công ty TNHH dịch vụ thương mại tổng hợp Mai Lâm	
36	Công ty TNHH xây dựng Tùng Lâm	
37	Công ty TNHH Dung Đình Chiến	
38	Công ty TNHH xây dựng và dịch vụ thương mại Minh Châu	
39	Công ty cổ phần du lịch Eureka Linh trường	
40	Công ty TNHH Mạnh Cường Hà	
41	Công ty TNHH du lịch và khách sạn Hải Thanh	
42	Công ty TNHH du lịch Hoàng An	
43	Công ty cổ phần đầu tư du lịch Ngân Hạnh	
44	Công ty TNHH xây dựng và thương mại du lịch Hoàng Anh	
45	Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ 226 Biên Đông	
46	Công ty TNHH thương mại Trường Nhung	
47	Công ty TNHH xây dựng và du lịch Phú Thành	
48	Công ty TNHH thương mại du lịch và dịch vụ Hoàng Gia	
49	Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ thương mại Linh Trang	
50	Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Hải Ban	
51	Công ty cổ phần Hoàng Gia Thanh Hiền	
52	Công ty TNHH dịch vụ & thương mại Minh Quân	
53	Công ty TNHH dịch vụ thương mại và xây dựng Hiếu Thoa	
54	Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Phương	
55	Công ty TNHH thương mại & dịch vụ Bình Linh	
56	Công ty TNHH dịch vụ tổng hợp Lộc Phát	
57	Công ty cổ phần du lịch và bảo tồn sinh thái Bến En	
58	Công ty cổ phần thương mại dịch vụ xây dựng Hồng Trường Xuân	
59	Công ty cổ phần dịch vụ thương mại Vũ Khánh Toàn	
60	Công ty TNHH Yên Ngọc Nhi	
61	Doanh nghiệp tư nhân Tiến Mạnh TH	
62	Doanh nghiệp tư nhân Mai Việt TT	
63	Doanh nghiệp tư nhân Mai Vàng - TTT	
64	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Đồng Gia	
65	Doanh nghiệp tư nhân Huy Lâm	
66	Công ty TNHH dịch vụ - thương mại Đại Ân	
67	Công ty TNHH thương mại - tổ chức sự kiện Lê Minh HLC	
68	Công ty cổ phần làng du lịch cộng đồng Pù luông	
69	Công ty cổ phần Quang Trung 36	
70	Công ty TNHH thương mại - dịch vụ Hùng Cường	
71	Công ty TNHH Hoàng Thanh	
72	Công ty TNHH xây dựng Toàn Thắng	
73	Công ty TNHH du lịch Khách sạn Hải Yên	
74	Doanh nghiệp tư nhân Khách sạn Phương Thảo	

75	Doanh nghiệp tư nhân Tuyền Châu	
76	Công ty TNHH Dịch vụ - Du lịch Kim Xuyên	
77	Công ty TNHH đầu tư-du lịch Vinashin Nam Sơn	
78	Công ty TNHH khách sạn du lịch - dịch vụ Công Đoàn Thanh Hóa.	
79	Công ty TNHH Hương Lý	
80	Công ty TNHH Na - Đan	
81	Công ty TNHH khách sạn Thanh Lan	
82	Doanh nghiệp tư nhân thương mại du lịch Thăng Long	
83	Doanh nghiệp tư nhân khách sạn và du lịch Hoàng Long	
84	Doanh nghiệp tư nhân khách sạn Trung Đông	
85	Doanh nghiệp tư nhân khách sạn và du lịch Đức Hạnh	
86	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ du lịch Thăng Đạt	
87	Công ty TNHH thương mại và du lịch Ngân Hoa	
88	Công ty cổ phần thương mại du lịch khách sạn BMC Sầm Sơn	
89	Công ty TNHH dịch vụ du lịch khách sạn Hồ Văn	
90	Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Cotaland	
91	Công ty cổ phần dịch vụ thương mại và du lịch Tân Hoàng Hà	
92	Doanh nghiệp tư nhân thương mại và du lịch Thủy Linh	
93	Doanh nghiệp tư nhân khách sạn Quê Hương	
94	Công ty TNHH dịch vụ du lịch và thương mại Đức Châu	
95	Doanh nghiệp tư nhân Hoàn Hiếu	
96	Doanh nghiệp tư nhân khách sạn Linh Trang Sầm Sơn	
97	Công ty TNHH thương mại du lịch và xây dựng An Phú	
98	Doanh nghiệp tư nhân khách sạn K2	
99	Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ du lịch Hương Trâm	
100	Công ty cổ phần xây dựng và du lịch Như Vũ	
101	Doanh nghiệp tư nhân Anh Văn TH	
102	Công ty TNHH xây dựng du lịch và thương mại Thuận Anh	
103	Công ty cổ phần Sầm Sơn Star	
104	Công ty TNHH Quy Sơn	
105	Công ty TNHH khách sạn du lịch Bông Hồng	
106	Công ty TNHH Sobico	
107	Công ty TNHH du lịch Eva	
108	Công ty cổ phần xây dựng thương mại và du lịch Xuân Sơn	
109	Công ty TNHH Thủy Quyên	
110	Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ khách sạn và du lịch Hoàng Minh	
111	Công ty cổ phần đầu tư du lịch và khách sạn Hoa Mai	
112	Công ty cổ phần dịch vụ du lịch Biển Vàng	
113	Công ty TNHH dịch vụ và thương mại Nhân Đức	
114	Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ khách sạn Hải Đăng	
115	Doanh nghiệp tư nhân du lịch Biển Vàng	
116	Doanh nghiệp tư nhân nhật Bảo Phan	
117	Doanh nghiệp tư nhân khách sạn Hoa phượng đỏ	
118	Doanh nghiệp tư nhân khách sạn Victory	
119	Doanh nghiệp tư nhân du lịch thương mại Thanh Long	
120	Công ty cổ phần Minh Hạnh Đại lộc	
121	Doanh nghiệp tư nhân du lịch Vũ Gia	
122	Doanh nghiệp tn khách sạn du lịch Đồng Khánh	
123	Doanh nghiệp tư nhân du lịch Moscow	
124	Doanh nghiệp tư nhân Bình Thơm	

125	Doanh nghiệp tư nhân thương mại - dịch vụ Huy Hoàng TH	
126	Công ty cổ phần du lịch thương mại Hòn Trống mái	
127	Công ty TNHH MTV Việt Hà	
128	Công ty TNHH MTV HTH	
129	Công ty TNHH du lịch biển Như Quỳnh	
130	Doanh nghiệp tư nhân du lịch Minh Hương	
131	Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ và du lịch Nam Phương TH	
132	Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ du lịch khách sạn Hải Lý ĐN	
133	Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ du lịch Đại Phát	
134	Doanh nghiệp tư nhân du lịch Newstar	
135	Công ty TNHH khách sạn du lịch Minh Châu	
136	Công ty cổ phần thương mại du lịch và xây dựng Long Châu	
137	Công ty TNHH tổng hợp Đông Hưng	
138	Công ty TNHH tổng hợp thương mại Phú Minh	
139	Công ty TNHH Phong Lâm	
140	Công ty TNHH Sao mai - Thanh Hóa	
141	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Đức Anh	
142	Công ty TNHH du lịch - thương mại Tiên Phát	
143	Công ty TNHH Thăng Xuân	
144	Công ty cổ phần thương mại và du lịch Rạng Đông	
145	Công ty TNHH thương mại du lịch Nam Hoàng	
146	Công ty cổ phần thương mại du lịch dịch vụ Ngọc Hiệp	
147	Công ty TNHH Toàn Tiên	
148	Công ty cổ phần khách sạn Lam Kinh	
149	Công ty TNHH MTV Phú Thiên Tân	
150	Công ty TNHH thương mại xây dựng Triều Dương	
151	Công ty TNHH Ngọc Kim Long	
152	Công ty TNHH MTV Mạnh Thường Quân	
153	Công ty TNHH Thiên Quý Phú	
154	Doanh nghiệp tư nhân Lan Giang Xuân	
155	Công ty TNHH thương mại Phú Minh Thịnh	
156	Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Tân Hùng	
157	Công ty TNHH thương mại dịch vụ du lịch xây dựng Trần Gia	
158	Công ty TNHH An Phú - VNG	
159	Công ty TNHH thương mại & dịch vụ An Khang	
160	Công ty TNHH Công nghiệp Nghi Sơn	
161	Công ty cổ phần đầu tư thương mại và du lịch Hoàng Sơn	
162	Công ty TNHH du lịch và thương mại Huyền Chi	
163	Công ty TNHH đầu tư du lịch Le Delta Thanh Hóa	
164	Công ty cổ phần siêu thị A&S	
165	Công ty TNHH tổng hợp và thương mại Cao Gia	
166	Công ty cổ phần du lịch khách sạn Phương Hoàng	
167	Công ty TNHH một thành viên nhiệt lạnh Hải Nam	
168	Doanh nghiệp tư nhân Anh Tuấn Thùy	
169	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Vạn Niên	
170	Công ty TNHH MTV cơ nhiệt Hải Huyền	
171	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Thiên Phú	
172	Công ty TNHH Huyền Định	
173	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Cảnh Hương	
174	Công ty TNHH MTV dịch vụ & thương mại Trường Thành	

175	Công ty TNHH xây dựng và dịch vụ Tuấn Đức	
176	Công ty TNHH thương mại và du lịch Hoàng Vân	
177	Công ty cổ phần Thanh Hoa Thịnh Vượng	
178	Doanh nghiệp tư nhân Đoàn Anh Minh	
III	Doanh nghiệp kinh Doanh dịch vụ ăn uống phục vụ du lịch	132
1	Công ty TNHH Tuấn Hồng	
2	Công ty TNHH hai thành viên Hoan Huệ	
3	Công ty cổ phần ứng dụng khoa học Công nghệ môi trường Nhật Minh	
4	Công ty TNHH thương mại - dịch vụ ăn uống Gia Huy	
5	Doanh nghiệp tư nhân Mai Hữu Thoan	
6	Công ty TNHH dịch vụ ăn uống Thanh Còi	
7	Công ty TNHH thương mại & dịch vụ Thiên Phú	
8	Công ty TNHH D & G Miền Bắc	
9	Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ ăn uống Hùng Lan	
10	Công ty TNHH sản xuất thương mại du lịch và vận tải Hân Duyên	
11	Công ty cổ phần Semec Nghi Sơn	
12	Công ty TNHH Nguyễn Huy Minh Nhật	
13	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hải Hòa	
14	Công ty TNHH xây dựng & thương mại Bảo Linh	
15	Công ty TNHH dịch vụ thương mại vận tải Hùng Phát	
16	Công ty TNHH Lôi Phương	
17	Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật và đầu tư Ngọc Long	
18	Công ty TNHH Đức Minh Hà Nội	
19	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Bảo Linh	
20	Công ty TNHH Thanh Nhân Trường Xuân	
21	Công ty TNHH thương mại - dịch vụ Tuấn Hải	
22	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ tổng hợp Minh Gia	
23	Công ty TNHH Haticovina Hải Tịa	
24	Công ty TNHH MTV Lê Nguyễn Anh	
25	Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ thương mại Hương Liêm	
26	Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ Thành Nam	
27	Công ty TNHH thương mại - dịch vụ Hải Anh	
28	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Hoàng Gia	
29	Công ty TNHH Minh Tư Tĩnh Gia	
30	Công ty TNHH dịch vụ thương mại giải trí Phong Vân	
31	Công ty TNHH thương mại và phát triển du lịch Thượng Hà	
32	Công ty TNHH Hương Sơn	
33	Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Thuận PT	
34	Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ ăn uống Hồng Nhung	
35	Công ty TNHH thương mại tổng hợp Linh Phát	
36	Công ty cổ phần đầu tư Nông Phát	
37	Công ty TNHH thương mại & dịch vụ Hoàng Bắc	
38	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Bắc Cầu Ghép	
39	Công ty TNHH dịch vụ & thương mại Đình Vũ	
40	Công ty cổ phần MTV Thanh Hóa	
41	Công ty TNHH Long Ngân	
42	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hùng Cường Auto	
43	Công ty TNHH Thanh Bảo Khánh	
44	Công ty TNHH dịch vụ & thương mại Hãng Hải HH	
45	Công ty TNHH Ngọc Khánh Sơn	

46	Công ty TNHH Huy Toàn TH	
47	Công ty cổ phần bất động sản Sông Đà Euro	
48	Công ty TNHH đầu tư thương mại và du lịch Phương Linh	
49	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Nam Trường Ngọc	
50	Doanh nghiệp tư nhân Thiên Hà T&P	
51	Công ty cổ phần Núi Đọ	
52	Công ty TNHH Hoàng Anh NH	
53	Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ Dũng Thủy	
54	Công ty TNHH An Sơn Sông Lam	
55	Công ty TNHH Thoa Quỳnh	
56	Công ty cổ phần dịch vụ thương mại Khiêm Phước Sinh	
57	Công ty cổ phần Just Việt Nam	
58	Công ty cổ phần đầu tư và du lịch Vĩnh Lộc	
59	Công ty TNHH Tài Lộc PT	
60	Công ty TNHH Tú Ngọc Xuân	
61	Công ty TNHH thương mại Thăng Xuân	
62	Công ty TNHH dịch vụ & thương mại Bình Minh	
63	Công ty TNHH du lịch sinh thái Thác Mây	
64	Công ty TNHH Thành Yên - CT	
65	Công ty TNHH MTV Thu Trang	
66	Công ty TNHH khách sạn và du lịch Thanh Niên	
67	Doanh nghiệp tư nhân khách sạn và du lịch Hưng Thịnh TH	
68	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Bảo Hân	
69	Công ty cổ phần du lịch và thương mại Lam Sơn	
70	Công ty TNHH Châu Lộc Phúc	
71	Doanh nghiệp tư nhân thương mại du lịch nhà hàng Tuấn Năm	
72	Công ty cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp Tiên Loan	
73	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Dũng Thuận	
74	Công ty cổ phần đầu tư thương mại Trường Hải	
75	Công ty TNHH Trường Thành - Đông Sơn	
76	Công ty TNHH Thiên Thanh	
77	Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Sinh Phát Lộc	
78	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Huy Phát	
79	Công ty TNHH Phương Xuyên	
80	Công ty TNHH thương mại và du lịch Thanh Hạnh	
81	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Thu Hòa	
82	Công ty TNHH Trung Thành Sơn	
83	Công ty TNHH thương mại & dịch vụ Tô Đông	
84	Công ty cổ phần dịch vụ thương mại Cường Liễu	
85	Công ty TNHH Thu Chín	
86	Công ty cổ phần ăn uống Phù Đồng	
87	Công ty TNHH Đạt Thủy H.C	
88	Công ty TNHH du lịch - thương mại Hòa Nga	
89	Công ty cổ phần du lịch Tiên Sơn	
90	Công ty cổ phần thương mại Thủy Anh	
91	Công ty TNHH Linh Đông Phát	
92	Công ty TNHH ADT Sao Biên	
93	Công ty TNHH Lâm Nhật Phát	
94	Công ty TNHH dịch vụ ăn uống Sơn Duy	
95	Công ty cổ phần SHT Thanh Hoá	

96	Công ty cổ phần xây dựng PTS	
97	Doanh nghiệp tư nhân vận tải và dịch vụ ăn uống Việt Anh	
98	Công ty TNHH dịch vụ thương mại và du lịch Đức Anh Phát	
99	Công ty TNHH Duy Trân Nguyễn	
100	Công ty TNHH thương mại, du lịch và dịch vụ Vũ Gia	
101	Công ty cổ phần dịch vụ thương mại và kỹ thuật DLA	
102	Doanh nghiệp tư nhân Hoa dững xe buýt	
103	Công ty TNHH dịch vụ ăn uống Minh Hoạch	
104	Công ty TNHH MTV quốc tế Cao Nguyên	
105	Công ty TNHH tập đoàn Hải Long Quân	
106	Công ty cổ phần thương mại du lịch Đức Thăng - TH	
107	Công ty cổ phần dịch vụ thương mại và cây xanh Hưng Vương	
108	Công ty TNHH thương mại và Công nghệ Areva	
109	Công ty TNHH đầu tư và thương mại Trống Đồng Vàng	
110	Công ty TNHH dịch vụ và thương mại Trường Mạnh Phát	
111	Công ty TNHH Hiền Chiến	
112	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hồng quyền	
113	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ ăn uống Hải Hoàng	
114	Công ty cổ phần tập đoàn Hữu Tín	
115	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Hùng Cường	
116	Công ty TNHH dịch vụ-thương mại tổng hợp Tâm Anh	
117	Công ty TNHH dịch vụ ăn uống Thế giới gà	
118	Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ thương mại Anh Dân	
119	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Dũng Tú	
120	Công ty cổ phần thương mại dịch vụ và du lịch Vũ Hải Sơn	
121	Công ty TNHH thương mại đức Cường Thịnh	
122	Công ty TNHH thương mại & dịch vụ HLT	
123	Công ty cổ phần hữu nghị Việt Nam Lào	
124	Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Tân Hưng	
125	Công ty cổ phần tập đoàn Thanh Hoa	
126	Công ty TNHH thương mại - dịch vụ - tổng hợp Ngọc Anh	
127	Công ty TNHH dịch vụ và thương mại Thanh Hóa	
128	Công ty TNHH dịch vụ sinh thái Hồng Hạc	
129	Công ty TNHH ăn uống và tổ chức sự kiện Hùng Vương	
130	Công ty TNHH thương mại và tổ chức sự kiện Trung Kiên	
131	Công ty TNHH âm thực Vila	
132	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Phương Tùng Ly	
IV	Doanh nghiệp kinh Doanh khu vui chơi giải trí	27
1	Công ty cổ phần Phú Nam Sơn	
2	Công ty cổ phần đầu tư du lịch Đảo ngọc	
3	Công ty TNHH du lịch dịch vụ An phú	
4	Công ty TNHH Ant4	
5	Doanh nghiệp tư nhân cầm đồ Vũ Văn Đình	
6	Công ty cổ phần Lan Anh TD	
7	Công ty TNHH Giải trí số 3 miền	
8	Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ giải trí và cầm đồ Dương Trang	
9	Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ đồ uống Tuấn Anh	
10	Công ty TNHH Dương Chí Nghĩa	
11	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Anh Quân	

12	Công ty TNHH thương mại Quỳnh Anh Việt Nam	
13	Công ty TNHH giải trí Đại Long	
14	Công ty TNHH dịch vụ du lịch Trường Anh	
15	Công ty TNHH Sơn Như	
16	Công ty TNHH kinh Doanh thương mại tổng hợp Sao Việt	
17	Công ty TNHH Tuấn Chung Cường	
18	Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ thương mại Đông Hồ	
19	Công ty TNHH thương mại Thuận lợi	
20	Doanh nghiệp tư nhân Geme tinh tiêu 88	
21	Công ty TNHH dịch vụ giải trí Thanh tùng	
22	Công ty TNHH Truyền thông VN 36	
23	Công ty TNHH thiết kế thẩm mỹ và đào tạo Hương ly	
24	Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ - thương mại Ngọc Nam	
25	Công ty cổ phần Bóng đá Thanh Hóa	
26	Công ty cổ phần Xe hồng văn hóa đọc	
27	Công ty cổ phần tổ chức sự kiện Khang Thịnh	